

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Việc thực hiện Chương trình
Phát triển chăn nuôi theo hướng chất lượng, giá trị và môi trường bền vững
giai đoạn 2016-2020”**

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 về chương trình giám sát của HĐND huyện năm 2019; Chương trình công tác trọng tâm năm 2019 của Thường trực HĐND và hai Ban HĐND huyện;

Sau khi thống nhất giữa Thường trực HĐND với hai Ban HĐND huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giám sát chuyên đề “Việc thực hiện Chương trình Phát triển chăn nuôi theo hướng chất lượng, giá trị và môi trường bền vững giai đoạn 2016-2020” tại các phòng ban, đơn vị: Phòng NN&PTNT, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện; UBND các xã: Trường Thủy, Hoa Thủy, Thanh Thủy, Mai Thủy, Hưng Thủy, Liên Thủy, Thái Thủy, Kim Thủy.

Điều 2. Thành phần Đoàn giám sát gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông Nguyễn Đình Hòa, Phó Chủ tịch HĐND huyện - Trưởng đoàn;
2. Bà Bùi Thị Chiến, Phó Chủ tịch HĐND huyện - Phó đoàn
3. Đại diện Thường trực UBND huyện - Thành viên;
4. Bà Nguyễn Thị Ái Vi, Phó Ban KT-XH HĐND huyện - Thành viên;
5. Ông Nguyễn Bá Minh, Phó Ban Pháp chế HĐND huyện - Thành viên;
6. Đại diện lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND huyện - Thành viên;
7. Bà Lê Thị Quang Tuyền - CVVP HĐND&UBND huyện - Thư ký.

Điều 3. Ban hành kèm theo Quyết định này nội dung, kế hoạch, đề cương giám sát. Đoàn giám sát có trách nhiệm thực hiện giám sát đúng nội dung, kế hoạch giám sát; báo cáo kết quả giám sát cho Thường trực HĐND và báo cáo HĐND huyện khóa XX tại kỳ họp cuối năm 2019.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cơ sở có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 95/QĐ-HĐND ngày 11/9/2019 của Thường trực HĐND huyện và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Huyện ủy (B/c);
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Đăng Website UBND huyện;
- Lưu: VP.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Bảo

Lệ Thủy, ngày 12 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH

**Giám sát chuyên đề “Việc thực hiện Chương trình
Phát triển chăn nuôi theo hướng chất lượng, giá trị và môi trường bền vững
giai đoạn 2016-2020”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/QĐ-HĐND ngày 12/9/2019 của
Thường trực HĐND huyện)*

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 về chương trình giám sát của HĐND huyện năm 2019; Chương trình công tác trọng tâm năm 2019 của Thường trực HĐND và hai Ban HĐND huyện,

Thường trực HĐND huyện xây dựng kế hoạch giám sát chuyên đề giám sát chuyên đề “Việc thực hiện Chương trình Phát triển chăn nuôi theo hướng chất lượng, giá trị và môi trường bền vững giai đoạn 2016-2020” với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các phòng ban, đơn vị, cơ sở có liên quan trong việc thực hiện thực hiện Chương trình kinh tế trọng điểm đã được Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIII đề ra: Chương trình Phát triển chăn nuôi theo hướng chất lượng, giá trị và môi trường bền vững. Qua giám sát chỉ ra những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, khó khăn, bất cập trong việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách trong chương trình phát triển chăn nuôi, từ đó kiến nghị với các cơ quan chức năng có các biện pháp chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Đoàn giám sát phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, cơ sở có liên quan triển khai giám sát đúng quy định về tình hình thực hiện Chương trình Phát triển chăn nuôi theo hướng chất lượng, giá trị và môi trường bền vững trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020.

- Các cơ quan, đơn vị, cơ sở thuộc đối tượng giám sát báo cáo đầy đủ các nội dung theo đề cương; chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan để cung cấp cho Đoàn giám sát khi Đoàn yêu cầu.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT, HÌNH THỨC GIÁM SÁT

1. Nội dung giám sát:

Giám sát việc thực hiện Chương trình Phát triển chăn nuôi theo hướng chất lượng, giá trị và môi trường bền vững trên địa bàn huyện.

(Tính từ thời điểm bắt đầu thực hiện Chương trình (Theo Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 về ban hành Chương trình Phát triển chăn nuôi theo hướng chất lượng, giá trị và môi trường bền vững giai đoạn 2016 - 2020 của UBND huyện) đến tháng 8/2019.)

2. Đối tượng giám sát:

- Phòng Nông nghiệp&PTNT;
- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện;
- UBND các xã: Trường Thủy, Hoa Thủy, Thanh Thủy, Mai Thủy, Hưng Thủy, Liên Thủy, Thái Thủy, Kim Thủy.

3. Hình thức giám sát:

- Các phòng ban, đơn vị, cơ sở thuộc đối tượng chịu sự giám sát gửi báo cáo đến Đoàn giám sát;
- Đoàn giám sát làm việc trực tiếp với các phòng ban, đơn vị, cơ sở *(Nghe các phòng ban, đơn vị báo cáo và kiểm tra các hồ sơ liên quan)*.
- Đoàn Giám sát kiểm tra thực tế một số nội dung liên quan.

III. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM GIÁM SÁT

1. Thời gian giám sát: Dự kiến trong tháng 9 năm 2019.

(Thời gian cụ thể Đoàn giám sát sẽ thông báo sau)

2. Địa điểm:

- Các cơ quan, đơn vị cấp huyện: tại phòng họp HĐND huyện.
- UBND các xã: tại trụ sở làm việc của các đơn vị.

IV. THÀNH PHẦN THAM GIA

1. Đoàn giám sát

- Danh sách thành viên Đoàn giám sát theo Quyết định số 96/QĐ-HĐND ngày 12/9/2019 của Thường trực HĐND huyện.
- Giám sát tại Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện và UBND các xã: mời đại diện Phòng NN&PTNT huyện.

Ngoài ra, khi cần thiết Đoàn giám sát có thể mời thêm các đại biểu HĐND huyện có chuyên môn và được bầu tại các cơ sở.

2. Các đơn vị chịu sự giám sát

- Phòng NN&PTNT, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện: mời lãnh đạo đơn vị và chuyên viên, cán bộ phụ trách lĩnh vực;

- UBND các xã: mời Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã và cán bộ phụ trách lĩnh vực.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị chịu sự giám sát

- Yêu cầu các đơn vị thuộc đối tượng chịu sự giám sát chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo đề cương và các tài liệu có liên quan; số liệu báo cáo phải đảm bảo chính xác, trung thực và chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo.

(Có đề cương chi tiết kèm theo)

- Các đơn vị chịu sự giám sát tại Kế hoạch này gửi báo cáo đến Đoàn giám sát Thường trực HĐND huyện (qua đồng chí Lê Thị Quang Tuyền - chuyên viên Văn phòng HĐND&UBND huyện, thư ký Đoàn) trước ngày **20/9/2019**.

- Cung cấp các văn bản, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát khi Đoàn giám sát yêu cầu.

2. Đoàn giám sát

- Tổ chức giám sát theo kế hoạch giám sát;

- Các thành viên Đoàn giám sát sắp xếp thời gian, công việc để tham gia đầy đủ. Trường hợp có nhiệm vụ đột xuất, không tham gia được phải xin phép Trưởng đoàn giám sát.

3. Văn phòng HĐND&UBND huyện

- Văn phòng HĐND&UBND huyện có trách nhiệm gửi Quyết định thành lập Đoàn giám sát đến các đơn vị, cơ sở có liên quan; thông báo lịch làm việc cụ thể của Đoàn giám sát đến các cơ quan, đơn vị, cơ sở; bố trí phương tiện, chuẩn bị tài liệu và các điều kiện đảm bảo phục vụ hoạt động giám sát.

Thường trực HĐND huyện đề nghị các phòng ban, đơn vị, cơ sở có liên quan căn cứ Kế hoạch giám sát để triển khai thực hiện.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Bảo

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Chương trình

Phát triển chăn nuôi theo hướng chất lượng, giá trị và môi trường bền vững giai đoạn 2016-2020

(Dùng cho Phòng Nông nghiệp&PTNT huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TUYÊN TRUYỀN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Việc tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình (đã tham mưu ban hành, trực tiếp ban hành bao nhiêu văn bản theo thẩm quyền để triển khai thực hiện).

2. Công tác tuyên truyền, vận động để triển khai thực hiện Chương trình.

II. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển chăn nuôi trên địa bàn

2. Việc triển khai chuyển giao các ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong chăn nuôi

- Các chương trình đã thực hiện?

- Phương thức thực hiện, hiệu quả?

3. Việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn

- Các nguồn hỗ trợ của Trung ương?

- Các nguồn hỗ trợ của tỉnh?

- Các nguồn hỗ trợ của huyện?

(Báo cáo số liệu theo từng năm)

4. Việc triển khai các đề án, mô hình phát triển chăn nuôi trên địa bàn

- Các đề án đã triển khai thực hiện, hiệu quả?

- Các mô hình đã triển khai thực hiện, hiệu quả?

- Các đề án chưa được triển khai thực hiện; các mô hình không nhân rộng được? Nguyên nhân?

5. Việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trong chăn nuôi và hoạt động kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm

- Hoạt động kiểm soát, tiêm phòng dịch bệnh?

+ Phương thức thực hiện?

+ Kết quả triển khai thực hiện? *((Báo cáo số liệu theo từng năm))*

+ Việc xử lý các dịch bệnh xảy ra trên địa bàn?

- Hoạt động kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm:

- + Tổng số điểm giết mổ trên địa bàn?
- + Việc kiểm soát, kiểm tra thú y tại các điểm giết mổ và các chợ?
- Hoạt động kiểm soát việc lưu thông động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn.
- Việc kiểm tra, phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm các quy định trong chăn nuôi như: sử dụng thuốc thú y không đảm bảo chất lượng, sử dụng thức ăn cấm trong chăn nuôi, chăn nuôi không đảm bảo vệ sinh môi trường...

6. Đánh giá kết quả một số tiêu chí trong thực hiện Chương trình

- Giá trị ngành chăn nuôi?
- Tỷ trọng chăn nuôi trong sản xuất nông nghiệp?
- Số lượng trang trại, gia trại trên địa bàn; số trang trại, gia trại áp dụng quy trình chăn nuôi cải tiến?
- Tổng đàn gia súc, gia cầm?
- Chất lượng con giống?
- Việc phát triển các loại hình chăn nuôi mới (ngoài các loại hình chăn nuôi truyền thống như trâu, bò, lợn, gà, dê...) trên địa bàn?
- Đánh giá việc thực hiện gắn sản xuất chăn nuôi với thị trường tiêu thụ trên địa bàn.

(Báo cáo số liệu từng năm theo mẫu)

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP

1. Tồn tại, hạn chế
2. Nguyên nhân
3. Giải pháp

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đối với tỉnh
- Đối với huyện

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Chương trình

Phát triển chăn nuôi theo hướng chất lượng, giá trị và môi trường bền vững giai đoạn 2016-2020

(Dùng cho Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TUYÊN TRUYỀN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình và tham mưu, ban hành các văn bản để thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

2. Công tác tuyên truyền, vận động để triển khai thực hiện Chương trình.

II. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Việc triển khai chuyển giao các ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong chăn nuôi

- Các chương trình đã thực hiện?

- Phương thức thực hiện, hiệu quả? *(Báo cáo số liệu theo từng năm)*

3. Việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn

- Các nguồn hỗ trợ của Trung ương?

- Các nguồn hỗ trợ của tỉnh?

- Các nguồn hỗ trợ của huyện?

(Báo cáo số liệu theo từng năm)

4. Việc triển khai các đề án, mô hình phát triển chăn nuôi trên địa bàn

- Các đề án đã triển khai thực hiện, hiệu quả?

- Các mô hình đã triển khai thực hiện, hiệu quả?

- Các mô hình không nhân rộng được? Nguyên nhân?

5. Việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trong chăn nuôi và hoạt động kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm

- Hoạt động kiểm soát, tiêm phòng dịch bệnh?

+ Phương thức thực hiện?

+ Kết quả triển khai thực hiện? *(Báo cáo số liệu theo từng năm)*

+ Việc xử lý các dịch bệnh xảy ra trên địa bàn?

- Hoạt động kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm:

+ Tổng số điểm giết mổ trên địa bàn?

+ Việc kiểm soát, kiểm tra thú y tại các điểm giết mổ và các chợ?

- Hoạt động kiểm soát việc lưu thông động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn.

Ngoài ra, đề nghị Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp báo cáo thêm về hoạt động của đội ngũ cán bộ thú y ở các xã, thị trấn (số lượng cán bộ, chính sách hỗ trợ, chất lượng, hiệu quả hoạt động...)

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP

1. Tồn tại, hạn chế
2. Nguyên nhân
3. Giải pháp

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đối với tỉnh
- Đối với huyện

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Chương trình

Phát triển chăn nuôi theo hướng chất lượng, giá trị và môi trường bền vững giai đoạn 2016-2020

(Dùng cho UBND các xã)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TUYÊN TRUYỀN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Việc tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình (đã tham mưu ban hành, trực tiếp ban hành bao nhiêu văn bản theo thẩm quyền để triển khai thực hiện).

2. Công tác tuyên truyền, vận động để triển khai thực hiện Chương trình.

II. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển chăn nuôi trên địa bàn

2. Việc triển khai chuyển giao các ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong chăn nuôi

- Các chương trình đã được thực hiện trên địa bàn xã?

- Phương thức thực hiện, hiệu quả?

3. Việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn

- Các nguồn hỗ trợ của Trung ương?

- Các nguồn hỗ trợ của tỉnh?

- Các nguồn hỗ trợ của huyện?

(Báo cáo số liệu theo từng năm)

4. Việc triển khai các đề án, mô hình phát triển chăn nuôi trên địa bàn

- Các đề án đã triển khai thực hiện, hiệu quả?

- Các mô hình đã triển khai thực hiện, hiệu quả?

5. Việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trong chăn nuôi và hoạt động kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm

- Hoạt động tiêm phòng dịch bệnh trên địa bàn? (Báo cáo số liệu theo từng năm)

- Việc xử lý các dịch bệnh xảy ra trên địa bàn? (nếu có)

- Việc kiểm tra, phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm các quy định trong chăn nuôi như: sử dụng thuốc thú y không đảm bảo chất lượng, sử dụng thức ăn cấm trong chăn nuôi, chăn nuôi không đảm bảo vệ sinh môi trường...

- Hoạt động kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm:

+ Tổng số điểm giết mổ trên địa bàn? (bao gồm cả các điểm giết mổ hộ gia đình)

+ Việc kiểm soát giết mổ tại các điểm giết mổ và các chợ trên địa bàn?

- Công tác phối hợp để kiểm soát việc lưu thông động vật, sản phẩm động vật đi qua địa bàn.

Ngoài ra, đề nghị UBND các xã báo cáo thêm về hoạt động của cán bộ thú y tại đơn vị (số lượng cán bộ, chính sách hỗ trợ, chất lượng, hiệu quả hoạt động...)

6. Đánh giá kết quả một số tiêu chí trong thực hiện Chương trình

- Giá trị ngành chăn nuôi?
- Tỷ trọng chăn nuôi trong sản xuất nông nghiệp?
- Số lượng trang trại, gia trại trên địa bàn; số trang trại, gia trại áp dụng quy trình chăn nuôi cải tiến?
- Tổng đàn gia súc, gia cầm?
- Chất lượng con giống?
- Việc phát triển các loại hình chăn nuôi mới (ngoài các loại hình chăn nuôi truyền thống như trâu, bò, lợn, gà...) trên địa bàn?
- Đánh giá việc thực hiện gắn sản xuất chăn nuôi với thị trường tiêu thụ trên địa bàn.

(Báo cáo số liệu từng năm theo mẫu)

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP

1. Tồn tại, hạn chế
2. Nguyên nhân
3. Giải pháp

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đối với tỉnh
- Đối với huyện

Lưu ý:

- Các đơn vị được giám sát căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình để báo cáo đầy đủ những nội có liên quan.

- Ngoài các nội dung yêu cầu báo cáo trên, có thể bổ sung thêm những nội dung liên quan nếu thấy cần thiết.

KẾT QUẢ MỘT SỐ TIÊU CHÍ TRONG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI
(Mẫu báo cáo kèm theo đề cương)

(Mẫu báo cáo kèm theo đề cương)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm thực hiện								Tốc độ tăng BQ (%)	
			2016		2017		2018		2019			
			KH	KQTH	KH	KQTH	KH	KQTH	KH	KQTH	KH	KQTH
1	Giá trị sx chăn nuôi	Tr. đồng										
2	Tỷ trọng chăn nuôi trong nông nghiệp	%										
3	Tổng đàn trâu	con										
4	Tổng đàn bò	con										
	Trong đó: Tỷ lệ bò lai	%										
5	Tổng đàn lợn	con										
	Trong đó: Tỷ lệ lợn thuần ngoại	%										
6	Tổng đàn gia cầm	con										
	Đàn gà	con										
	Đàn vịt	con										
	Đàn ngan, ngỗng	con										
7	Đàn dê	con										
8	Đàn thỏ	con										
9	Số lượng thịt hơi xuất chuồng	Tấn										
10	Số lượng trứng gia cầm	Quả										
11	Các giống khác (nếu có)	...										

Ghi chú:

1. KH: Kế hoạch
2. KQTH: Kết quả thực hiện